

THẦY HOÀNG SƯ ĐIỂU LỚP LÝ 10 KOP SĐT: 0909.928.109	BÀI 1. LÀM QUEN VỚI VẬT LÝ CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM <i>(20 câu trắc nghiệm)</i>
---	---

Họ và tên.....Trường.....

Câu 1. Môn học nào được coi là cơ sở của khoa học tự nhiên và công nghệ ?

- A.** Toán học. **B. Vật lí.** **C.** Hóa học. **D.** Sinh học.

Câu 2. Cho các giai đoạn phát triển vật lý sau:

1. Các nhà vật lý dùng phương pháp thực nghiệm để tìm hiểu thế giới tự nhiên.
2. Các nhà triết học tìm hiểu thế giới tự nhiên dựa trên quan sát và suy luận chủ quan.
3. Các nhà vật lý tập trung vào các mô hình lý thuyết tìm hiểu thế giới vi mô và sử dụng thí nghiệm để kiểm chứng.

Quá trình phát triển vật lý theo đúng thứ tự

- A.** 1;3;2. **B.** 3; 2; 1. **B. 2;1; 3.** **D.** 1;2;3.

Câu 3. Lĩnh vực nghiên cứu nào sau đây là của Vật lí?

- A.** Nghiên cứu về sự thay đổi của các chất khi kết hợp với nhau.
B. Nghiên cứu sự phát minh và phát triển của các vi khuẩn.
C. Nghiên cứu về các dạng chuyển động và các dạng năng lượng khác nhau.
D. Nghiên cứu về sự hình thành và phát triển của các tầng lớp trong xã hội.

Câu 4. Yếu tố nào sau đây là quan trọng nhất dẫn tới việc A-ri-xtốt mắc sai lầm khi xác định nguyên nhân làm cho các vật rơi nhanh chậm khác nhau?

- A.** Khoa học chưa phát triển.
B. Ông quá tự tin vào suy luận của mình.
C. Không có nhà khoa học nào giúp đỡ ông.
D. Ông không làm thí nghiệm để kiểm tra quan điểm của mình.

Câu 5. Đâu **không** phải là biểu hiện của quá trình phát triển năng lực Vật lí

- A.** Có được những kiến thức, kĩ năng, cơ bản về vật lí.
B. Vận dụng được những kiến thức, kĩ năng đã học để khám phá, giải quyết các vấn đề có liên quan trong học tập cũng như trong đời sống..
C. Nhận biết được năng lực, sở trường của bản thân, định hướng nghề nghiệp.
D. Không tuân thủ các quy tắc an toàn khi làm thí nghiệm Vật lí.

Câu 6. Đối tượng nghiên cứu của vật lý tập trung chủ yếu vào

- A. các dạng vận động của vật chất, năng lượng.** **B.** sự phát triển của vật chất.
C. sự hình thành và phát triển lịch sử vật lý. **D.** các nhà Vật lý.

Câu 7. Thành tựu nghiên cứu nào sau đây của Vật lí được coi là có vai trò quan trọng trong việc mở đầu cho cuộc cách mạng công nghệ lần thứ nhất vào giữa thế kỉ XIX ?

- A.** Nghiên cứu về lực vạn vật hấp dẫn. **B. Nghiên cứu về nhiệt động lực học.**
C. Nghiên cứu về cảm ứng điện từ. **C.** Nghiên cứu về thuyết tương đối.

Câu 8. Thành tựu nghiên cứu nào sau đây của Vật lí được coi là có vai trò quan trọng trong việc mở đầu cho cuộc cách mạng công nghệ lần thứ hai vào cuối thế kỉ XIX ?

- A.** Nghiên cứu về lực vạn vật hấp dẫn. **B.** Nghiên cứu về nhiệt động lực học.
C. Nghiên cứu về cảm ứng điện từ. **C.** Nghiên cứu về thuyết tương đối.

Câu 9. Cách sắp xếp nào sau đây trong 5 bước của phương pháp thực nghiệm là đúng?

- A. Xác định vấn đề cần nghiên cứu, dự đoán, quan sát, thí nghiệm, kết luận.
- B. Quan sát, xác định vấn đề cần nghiên cứu, thí nghiệm, dự đoán, kết luận.**
- C. Xác định vấn đề cần nghiên cứu, quan sát, dự đoán, thí nghiệm, kết luận.
- D. Thí nghiệm, xác định vấn đề cần nghiên cứu, dự đoán, quan sát, kết luận.

Câu 10. Sau khi đưa ra một dự đoán khoa học thì người ta phải

- A. kết luận.
- B. làm thí nghiệm để kiểm tra.**
- C. xác định vấn đề nghiên cứu.
- D. tiếp tục đưa ra dự đoán mới.

Câu 11. Cách sắp xếp nào sau đây trong 5 bước của phương pháp mô hình là đúng?

- A. Xác định đối tượng cần mô hình hóa, kiểm tra, đưa ra giả thuyết, kết luận.
- B. Đưa ra giả thuyết, xác định đối tượng cần mô hình hóa, kiểm tra, kết luận.
- C. Kiểm tra, xác định đối tượng cần mô hình hóa, đưa ra giả thuyết, kết luận.
- D. Xác định đối tượng cần mô hình hóa, đưa ra giả thuyết, kiểm tra, kết luận.**

Câu 12. Chọn phát biểu chính xác nhất ? Dự đoán khoa học là một dự đoán có cơ sở dựa trên yếu tố

- A. suy luận từ những hiện tượng khác có tính tương đồng.
- B. quan sát, trải nghiệm thực tế.
- C. quan sát, trải nghiệm thực tế, các kiến thức đã có liên quan đến dự đoán.**
- D. suy luận từ những thí nghiệm liên quan đến hiện tượng khác.

Câu 13. Ai được mệnh danh là “cha đẻ” của phương pháp thực nghiệm

- A. Niu-ton.
- B. Ga-li-lê.**
- C. Anh-xtanh.
- D. Giêm Oát.

Câu 14. Thành tựu nghiên cứu máy hơi nước do Giêm Oát sáng chế năm 1765 dựa trên những kết quả nghiên cứu về

- A. Điện học.
- B. Nhiệt học.**
- C. Quang học.
- D. Thuyết tương đối.

Câu 15. Đặc trưng của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư vào đầu thế kỉ XXI là

A. Sử dụng trí tuệ nhân tạo, robot, internet toàn cầu, công nghệ vật liệu siêu nhỏ, điện thoại thông minh vv...

B. Xây dựng các dây chuyền sản xuất tự động dựa trên những thành tựu nghiên cứu về điện tử, vi mạch, chất bán dẫn vv...

C. Xuất hiện các thiết bị dùng điện trong mọi lĩnh vực sản xuất và đời sống con người.

D. Thay thế sức lực cơ bắp bằng sức lực máy móc.

Câu 16. Đặc trưng của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ ba của thế kỉ XX là

A. Sử dụng trí tuệ nhân tạo, robot, internet toàn cầu, công nghệ vật liệu siêu nhỏ, điện thoại thông minh vv...

B. Xây dựng các dây chuyền sản xuất tự động dựa trên những thành tựu nghiên cứu về điện tử, vi mạch, chất bán dẫn vv...

C. Xuất hiện các thiết bị dùng điện trong mọi lĩnh vực sản xuất và đời sống con người.

D. Thay thế sức lực cơ bắp bằng sức lực máy móc.

Câu 17. Đặc trưng của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất vào giữa thế kỉ XVIII là

A. Sử dụng trí tuệ nhân tạo, robot, internet toàn cầu, công nghệ vật liệu siêu nhỏ, điện thoại thông minh vv...

B. Xây dựng các dây chuyền sản xuất tự động dựa trên những thành tựu nghiên cứu về điện tử, vi mạch, chất bán dẫn vv...

C. Xuất hiện các thiết bị dùng điện trong mọi lĩnh vực sản xuất và đời sống con người.

D. Thay thế sức lực cơ bắp bằng sức lực máy móc.

Câu 18. Các nhà máy phát điện ra đời, mở đầu cho kỉ nguyên sử dụng điện năng dựa trên thành tựu nghiên cứu nào của Vật Lí ?

- A.** Nghiên cứu hiện tượng cảm ứng điện từ.
- B.** Nghiên cứu về nhiệt động lực học.
- C.** Nghiên cứu về điện từ, chất bán dẫn, vi mạch.
- D.** Nghiên cứu những lĩnh vực khác nhau của Vật lí hiện đại.

Câu 19. Vector dùng để mô tả một đại lượng có hướng đó là

- A.** mô hình Toán học.
- B.** mô hình vật chất.
- C.** mô hình lí thuyết.
- D.** không thuộc mô hình nào.

Câu 20. Ứng dụng các thành tựu Vật lí vào công nghệ không chỉ mang lại lợi ích cho nhân loại nhưng nếu không sử dụng đúng phương pháp thì có thể làm

- A.** ô nhiễm môi trường sống.
- B.** tốt cho môi trường sống.
- C.** tốt cho hệ sinh thái.
- D.** sạch môi trường và sạch hệ sinh thái.

---HẾT---